

Số: /QĐ-SYT

Sóc Trăng, ngày tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Bổ sung và cập nhật danh sách người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, tỉnh Sóc Trăng

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ TỈNH SÓC TRĂNG

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 09 tháng 01 năm 2023;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng nghiệp vụ Y - Dược, Sở Y tế tỉnh Sóc Trăng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt bổ sung và cập nhật lại danh sách **250** người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh của các cơ sở khám bệnh chữa bệnh, tỉnh Sóc Trăng:

- Phòng khám đa khoa Y học cổ truyền Hoàng Tuấn (gồm 31 người hành nghề).
 - Trung tâm Y khoa Hoàng Tuấn Vĩnh Châu (gồm 01 người hành nghề).
 - Bệnh viện chuyên khoa Sản – Nhi (gồm 30 người hành nghề).
 - Trung tâm Y tế huyện Long Phú (gồm 04 người hành nghề).
 - Trung tâm Y tế huyện Mỹ Xuyên (gồm 07 người hành nghề).
 - Trung tâm Y tế huyện Kế Sách (gồm 04 người hành nghề).
 - Trung tâm Y tế thị xã Ngã Năm (gồm 13 người hành nghề).
 - Trung tâm Y tế huyện Trần Đề (gồm 09 người hành nghề).
 - Bệnh viện đa khoa tỉnh (gồm 20 người hành nghề).
 - Trung tâm Y tế huyện Cù Lao Dung (gồm 04 người hành nghề).
 - Trung tâm Y tế huyện Mỹ Tú (gồm 82 người hành nghề).
 - Phòng khám đa khoa Huy Anh (gồm 08 người hành nghề).
 - Trung tâm Y tế huyện Châu Thành (gồm 35 người hành nghề).
 - Phòng khám đa khoa Bác sĩ Hên (gồm 01 người hành nghề).
- (Danh sách người hành nghề đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng Phòng Nghiệp vụ Y - Dược, Chánh Thanh tra Sở Y tế, các cơ quan liên quan; người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và người hành nghề nêu tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

GIÁM ĐỐC

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- BHXXH tỉnh;
- Các cơ sở KBCB trong tỉnh;
- Lưu: VP; NVYD.

Võ Quốc Trứ

**PHÊ DUYỆT BỔ SUNG VÀ CẬP NHẬT DANH SÁCH NGƯỜI HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH
TẠI CÁC CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH, TỈNH SÓC TRĂNG**

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-SYT, ngày / 6 /2024 của Giám đốc Sở Y tế)

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác	Ghi chú
I	PHÒNG KHÁM ĐA KHOA Y DƯỢC CỔ TRUYỀN HOÀNG TUẤN						
1	Hồ Tấn Hòa	000258/ST-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp	Toàn thời gian Thứ 2,3,4,5: Từ 7h - 15h Thứ 7, Chủ nhật: Từ 7h - 15h	Người phụ trách chuyên môn		Thay đổi thời gian làm việc
2	Dương Ý Nhi	005408/ST-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa y học cổ truyền; Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	Toàn thời gian Thứ 2,3,4,5,6: Sáng: 7-11h, Chiều: 13-17h Chủ nhật: Sáng 7-11h, Chiều 12-16h	Bác sỹ KBCB VLTL-PHCN, YHCT		Thay đổi thời gian làm việc
3	Khru Thị Lan Phương	000879/ST-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh YHCT - Y học gia đình	Toàn thời gian Thứ 2,4: Sáng: 7-11h, Chiều: 13-17h Thứ 6: Từ 7h - 15h	Bác sỹ KBCB Nội khoa, YHCT	Tại BVĐK Hoàng Tuấn: Thứ 3,5,Chủ nhật	
4	Lưu Ngọc Hải	006093/ST-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền, VLTL-PHCN	Toàn thời gian Thứ 2,3,4,5,6: Sáng: 7-11h, Chiều: 13-17h Thứ 7: Sáng 7-11h, Chiều 12-16h	Bác sỹ KBCB VLTL-PHCN, YHCT		Thay đổi thời gian làm việc

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác	Ghi chú
5	Nguyễn Ngọc Thảo	05014/ST-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền, vật lý trị liệu - phục hồi chức năng	Toàn thời gian Thứ 2,3,4,5,6,7: Từ 7h - 15h	Y sỹ khám chữa bệnh YHCT, VLTL-PHCN		Thay đổi thời gian làm việc
6	Nguyễn Thị Quỳnh Như	005494/ST-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa y học cổ truyền; Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	Toàn thời gian Thứ 2,3,4,5,6,CN: Từ 7h - 15h	Y sỹ khám chữa bệnh YHCT, VLTL-PHCN		Thay đổi thời gian làm việc
7	Lý Kim Nhân	005683/ST-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa y học cổ truyền; Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	Toàn thời gian Thứ 2,3,4,5,6,CN: Từ 7h - 15h	Y sỹ khám chữa bệnh YHCT, VLTL-PHCN		Thay đổi thời gian làm việc
8	Võ Văn Thương	005900/ST-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Y học cổ truyền, VLTL-PHCN	Toàn thời gian Thứ 2,3,4,5,6: Sáng: 7-11h, Chiều: 13-17h Thứ 7: Từ 7h - 15h	Y sỹ khám chữa bệnh YHCT, VLTL-PHCN		Thay đổi thời gian làm việc
9	Nguyễn Thị Phương Duyên	04160/ST-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế - Bộ Nội vụ - Kỹ thuật viên Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	Toàn thời gian Thứ 2,3,4,5,6: Sáng: 7-11h, Chiều: 13-17h Chủ nhật: Sáng 7-11h, Chiều 12-16h	Kỹ thuật viên VLTL-PHCN		Thay đổi thời gian làm việc

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác	Ghi chú
10	Nguyễn Minh Thiện	04921/ST-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế - Bộ Nội vụ - Kỹ thuật viên Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	Toàn thời gian Thứ 2,3,4,5,6: Sáng: 7-11h, Chiều: 13-17h Thứ 7: Sáng 7-11h, Chiều 12-16h	Kỹ thuật viên VLTL-PHCN		Thay đổi thời gian làm việc
11	Lê Quốc Thịnh	04920/ST-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế - Bộ Nội vụ - Kỹ thuật viên Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	Toàn thời gian Thứ 2,3,4,5,6: Sáng: 7-11h, Chiều: 13-17h Chủ nhật: Sáng 7-11h, Chiều 12-16h	Kỹ thuật viên VLTL-PHCN, YHCT		Thay đổi thời gian làm việc
12	Nguyễn Quốc Trăn	04672/ST-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế - Bộ Nội vụ - Kỹ thuật viên Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	Toàn thời gian Thứ 2,3,4,5,6: Sáng: 7-11h, Chiều: 13-17h Chủ nhật: Sáng 7-11h, Chiều 12-16h	Kỹ thuật viên VLTL-PHCN		Thay đổi thời gian làm việc
13	Quách Trường Thuận	003396/ST-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế - Bộ Nội vụ - Kỹ thuật viên Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	Toàn thời gian Thứ 2,3,4,5,6: Sáng: 7-11h, Chiều: 13-17h Thứ 7: Sáng 7-11h, Chiều 12-16h	Kỹ thuật viên VLTL-PHCN, YHCT		Thay đổi thời gian làm việc

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác	Ghi chú
14	Trần Thị Xuân Hoài	04468/ST-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế - Bộ Nội vụ; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	Toàn thời gian Thứ 2,3,4,5,6: Sáng: 7-11h, Chiều: 13-17h Chủ nhật: Sáng 7-11h, Chiều 12-16h	Kỹ thuật viên VLTL-PHCN		Thay đổi thời gian làm việc
15	Trần Cẩm Yến	0002611/ST-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa - Thực hiện kỹ thuật chuyên môn Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	Toàn thời gian Thứ 2,3,4,5,6: Sáng: 7-11h, Chiều: 13-17h Thứ 7: Sáng 7-11h, Chiều 12-16h	Kỹ thuật viên VLTL-PHCN		Thay đổi thời gian làm việc
16	Phan Duy Khang	05090/ST-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế - Bộ Nội vụ; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa y học cổ truyền	Toàn thời gian Thứ 2,3,4,5,6: Sáng: 7-11h, Chiều: 13-17h Thứ 7: Sáng 7-12h, Chiều 13-16h	Kỹ thuật viên Y học cổ truyền		Thay đổi thời gian làm việc
17	Triệu Minh Tùng	005604/ST-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế - Bộ Nội vụ; Chuyên khoa Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	Toàn thời gian Thứ 2,3,4,5,6: Sáng: 7-11h, Chiều: 13-17h Thứ 7: Sáng 7-11h, Chiều 12-16h	Kỹ thuật viên VLTL-PHCN		Thay đổi thời gian làm việc

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác	Ghi chú
18	Nguyễn Thị Anh Thư	005682/ST-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế - Bộ Nội vụ	Toàn thời gian Thứ 2,3,4,5,6: Sáng: 7-11h, Chiều: 13-17h Thứ 7: Sáng 7-11h, Chiều 12-16h	Kỹ thuật viên VLTL-PHCN		Thay đổi thời gian làm việc
19	Chung Ngọc Anh	005812/ST-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư Liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 của Bộ Y tế - Bộ Nội vụ	Toàn thời gian Thứ 2,3,4,5,6: Sáng: 7-11h, Chiều: 13-17h Chủ nhật: Sáng 7-11h, Chiều 12-16h	Điều dưỡng phòng khám		Thay đổi thời gian làm việc
20	Phan Trúc Linh	005814/ST-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế - Bộ Nội vụ; thực hiện kỹ thuật chuyên khoa Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	Toàn thời gian Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng: 7-11h; Chiều: 13-17h	Kỹ thuật viên VLTL-PHCN		Ngưng làm việc từ ngày 21/05/2024
21	Lê Văn Ngân	005813/ST-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế - Bộ Nội vụ; thực hiện kỹ thuật chuyên khoa Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	Toàn thời gian Thứ 2,3,4,5,6: Sáng: 7-11h, Chiều: 13-17h Chủ nhật: Sáng 7-12h, Chiều 13-16h	Kỹ thuật viên VLTL-PHCN		Thay đổi thời gian làm việc

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác	Ghi chú
22	Nguyễn Quốc Hưng	005375/ST-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế - Bộ Nội vụ - Chuyên khoa Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	Toàn thời gian Thứ 2,3,4,5,6: Sáng: 7-11h, Chiều: 13-17h Thứ 7: Sáng 7-12h, Chiều 13-16h	Kỹ thuật viên VLTL-PHCN		Thay đổi thời gian làm việc
23	Huỳnh Hoàng Phước	03795/ST-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế - Bộ Nội vụ	Toàn thời gian Thứ 2,3,4,5,6: Sáng: 7-11h, Chiều: 13-17h Thứ 7: Sáng 7-12h, Chiều 13-16h	Kỹ thuật viên VLTL-PHCN		Thay đổi thời gian làm việc
24	Son Tấn Đạt	006211/ST-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế - Bộ Nội vụ - Thực hiện kỹ thuật chuyên môn Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng, YHCT	Toàn thời gian Thứ 2,3,4,5,6: Sáng: 7-11h, Chiều: 13-17h Chủ nhật: Sáng 7-12h, Chiều 13-16h	Kỹ thuật viên VLTL-PHCN		Thay đổi thời gian làm việc
25	Lâm Quốc Kiệt	005595/ST-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/20215/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2018 của Bộ Y tế - Bộ Nội vụ	Toàn thời gian Thứ 2,3,4,5,6: Sáng: 7-11h, Chiều: 13-17h Chủ nhật: Sáng 7-11h, Chiều 12-16h	Kỹ thuật viên Xquang		Thay đổi thời gian làm việc

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác	Ghi chú
26	Nguyễn Thúy Sang	04902/ST-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Toàn thời gian Thứ 2,3,4,5,6: Sáng: 7-11h, Chiều: 13-17h Chủ nhật: Sáng 7-11h, Chiều 12-16h	Kỹ thuật viên xét nghiệm		Thay đổi thời gian làm việc
27	Lâm Thị Hồng Nhung	006070/ST-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Toàn thời gian Thứ 2,3,4,5,6: Sáng: 7-11h, Chiều: 13-17h Thứ 7: Sáng 7-11h, Chiều 12-16h	Kỹ thuật viên xét nghiệm		Bắt đầu làm việc từ ngày 01/06/2024
28	Nguyễn Huỳnh Nghiêm	835/CCHN-D-SYT-ST	Bán lẻ thuốc	Toàn thời gian Thứ 2,3,4,5,6: Sáng: 7-11h, Chiều: 13-17h Chủ nhật: Sáng 7-11h, Chiều 12-16h	Dược sỹ - Giám đốc Trung tâm An dưỡng Hoàng Tuấn		Thay đổi thời gian làm việc
29	Trần Mộng Thi	958/ST-CCHND	Đủ tiêu chuẩn hành nghề được các hình thức tổ chức kinh doanh thuốc sau: Quầy thuốc, Đại lý bán thuốc của doanh nghiệp, Tủ thuốc Trạm Y tế, Cơ sở bán lẻ thuốc Đông y, thuốc từ Dược liệu	Toàn thời gian Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng: 7-11h; Chiều: 13-17h	Dược sỹ		Ngưng làm việc từ ngày 01/06/2024
30	Huỳnh Sao Mai	1627/CCHN-D-SYT-ST	Bán lẻ thuốc	Toàn thời gian Thứ 2,3,4,5,6: Sáng: 7-11h, Chiều: 13-17h Thứ 7: Sáng 7-11h, Chiều 12-16h	Dược sỹ		Bắt đầu làm việc từ ngày 01/06/2024

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác	Ghi chú
31	Ông Minh Tường	1628/CCHN-D-SYT-ST	Bán lẻ thuốc	Toàn thời gian Thứ 2,3,4,5,6: Sáng: 7-11h, Chiều: 13-17h Chủ nhật: Sáng 7-11h, Chiều 12-16h	Dược sỹ		Bắt đầu làm việc từ ngày 01/06/2024
II	TRUNG TÂM Y KHOA HOÀNG TUẤN VĨNH CHÂU						
1	Phan Minh Đăng	04404/ST-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư Liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 của Bộ Y tế - Bộ Nội vụ	Toàn TG; Từ thứ 2 đến thứ 7: 7h đến 16h	Ys phòng khám		Ngừng làm việc từ ngày 25/05/2024
III	BỆNH VIỆN CHUYÊN KHOA SẢN - NHI						
1	Võ Thị Thủy Tiên	000643/ST-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn chức danh hộ sinh theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế- Bộ Nội vụ	Toàn thời gian. Thứ 2 đến thứ 6: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ; Chiều từ 13 giờ đến 17 giờ	Cử nhân Hộ sinh - Khoa Sản		Sửa chứng chỉ hành nghề
2	Trần Thị Mộng Thắm	001618/ST-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn chức danh hộ sinh theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế- Bộ Nội vụ	Toàn thời gian. Thứ 2 đến thứ 6: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ; Chiều từ 13 giờ đến 17 giờ	Thạc sỹ điều dưỡng - Trưởng phòng điều dưỡng		Sửa chứng chỉ hành nghề

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác	Ghi chú
3	Dương Phước Sang	004372/ST-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn chức danh điều dưỡng theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế- Bộ Nội vụ	Toàn thời gian. Thứ 2 đến thứ 6: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ; Chiều từ 13 giờ đến 17 giờ	Cao đẳng điều dưỡng - Khoa Gây mê hồi sức		Sửa chứng chỉ hành nghề
4	Nguyễn Hồng Hào	004283/ST-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn chức danh điều dưỡng theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế- Bộ Nội vụ	Toàn thời gian. Thứ 2 đến thứ 6: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ; Chiều từ 13 giờ đến 17 giờ	Cao đẳng điều dưỡng - Khoa Cấp cứu tổng hợp		Sửa chứng chỉ hành nghề
5	Huỳnh Siêu Yến	001553/ST-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn chức danh điều dưỡng theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế- Bộ Nội vụ	Toàn thời gian. Thứ 2 đến thứ 6: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ; Chiều từ 13 giờ đến 17 giờ	Cử nhân điều dưỡng - Khoa Gây mê hồi sức		Sửa chứng chỉ hành nghề
6	Lâm Quốc Khiêm	001582/ST-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn chức danh điều dưỡng theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế- Bộ Nội vụ	Toàn thời gian. Thứ 2 đến thứ 6: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ; Chiều từ 13 giờ đến 17 giờ	Cử nhân điều dưỡng - Khoa nhi tổng hợp		Sửa chứng chỉ hành nghề
7	Nguyễn Thị Bích Hoa	000077/ST-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn chức danh hộ sinh theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế- Bộ Nội vụ	Toàn thời gian. Thứ 2 đến thứ 6: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ; Chiều từ 13 giờ đến 17 giờ	Cử nhân hộ sinh - Khoa Phụ		Sửa chứng chỉ hành nghề

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác	Ghi chú
8	Trần Dũ Kết	001814/ST-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn chức danh điều dưỡng theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế- Bộ Nội vụ	Toàn thời gian. Thứ 2 đến thứ 6: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ; Chiều từ 13 giờ đến 17 giờ	Cử nhân điều dưỡng - Khoa Gây mê hồi sức		Sửa chứng chỉ hành nghề
9	Trần Thị Dúng	000721/ST-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn chức danh điều dưỡng theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế- Bộ Nội vụ	Toàn thời gian. Thứ 2 đến thứ 6: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ; Chiều từ 13 giờ đến 17 giờ	Cử nhân điều dưỡng - Khoa Sơ sinh		Sửa chứng chỉ hành nghề
10	Huỳnh Lê Uyên	000646/ST-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn chức danh hộ sinh theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế- Bộ Nội vụ	Toàn thời gian. Thứ 2 đến thứ 6: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ; Chiều từ 13 giờ đến 17 giờ	Cử nhân hộ sinh - Phòng Kế hoạch tổng hợp-đào tạo- chỉ đạo tuyến		Sửa chứng chỉ hành nghề
11	Nguyễn Thị Thúy An	004470/ST-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn chức danh hộ sinh theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế- Bộ Nội vụ	Toàn thời gian. Thứ 2 đến thứ 6: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ; Chiều từ 13 giờ đến 17 giờ	Cao đẳng hộ sinh - Khoa Sanh		Sửa chứng chỉ hành nghề
12	Phạm Văn Đồng	002847/ST-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Toàn thời gian. Thứ 2 đến thứ 6: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ; Chiều từ 13 giờ đến 17 giờ	Chuyên khoa cấp 1 kỹ thuật xét nghiệm - Khoa Xét nghiệm		Sửa chứng chỉ hành nghề

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác	Ghi chú
13	Trương Thị Ngọc Thanh	000074/ST-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn chức danh hộ sinh theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế- Bộ Nội vụ	Toàn thời gian. Thứ 2 đến thứ 6: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ; Chiều từ 13 giờ đến 17 giờ	Cử nhân hộ sinh - Khoa Hậu phẫu hậu sản		Sửa chứng chỉ hành nghề
14	Trịnh Nguyễn Hồng Khuyên	000068/ST-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn chức danh hộ sinh theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế- Bộ Nội vụ	Toàn thời gian. Thứ 2 đến thứ 6: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ; Chiều từ 13 giờ đến 17 giờ	Cử nhân hộ sinh - Khoa Hậu phẫu hậu sản		Sửa chứng chỉ hành nghề
15	Nguyễn Thúy Nghiêm	001762/ST-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn chức danh hộ sinh theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế- Bộ Nội vụ	Toàn thời gian. Thứ 2 đến thứ 6: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ; Chiều từ 13 giờ đến 17 giờ	Cử nhân hộ sinh - Khoa Sanh		Sửa chứng chỉ hành nghề
16	Trần Thị Ngọc Thảo	001759/ST-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn chức danh hộ sinh theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế- Bộ Nội vụ	Toàn thời gian. Thứ 2 đến thứ 6: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ; Chiều từ 13 giờ đến 17 giờ	Cử nhân hộ sinh - Khoa Sanh		Sửa chứng chỉ hành nghề
17	Châu Đại Vũ	000035/ST-GPHN	Phạm vi hành nghề khám bệnh, chữa bệnh quy định tại phụ lục số V và Phụ lục số IX phần Nhi khoa ban hành kèm theo Thông tư 32/2023/TT-BYT	Toàn thời gian. Thứ 2 đến thứ 6: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ; Chiều từ 13 giờ đến 17 giờ	Bác sĩ - Khoa hồi sức tích cực & chống độc Nhi		Bổ sung mới

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác	Ghi chú
18	Nguyễn Võ Ngọc Thanh	000015/ST-GPHN	Phạm vi hành nghề khám bệnh, chữa bệnh quy định tại phụ lục số V và Phụ lục số IX phần sản khoa ban hành kèm theo Thông tư 32/2023/TT-BYT	Toàn thời gian. Thứ 2 đến thứ 6: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ; Chiều từ 13 giờ đến 17 giờ	Bác sĩ - Khoa Phụ		Bổ sung mới
19	Nguyễn Hồng An	000007/ST-GPHN	Phạm vi hành nghề khám bệnh, chữa bệnh quy định tại phụ lục số V và Phụ lục số IX phần ngoại khoa ban hành kèm theo Thông tư 32/2023/TT-BYT	Toàn thời gian. Thứ 2 đến thứ 6: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ; Chiều từ 13 giờ đến 17 giờ	Bác sĩ - Khoa Ngoại nhi		Bổ sung mới
20	Liêu Anh Lành	000027/ST-GPHN	Phạm vi hành nghề khám bệnh, chữa bệnh quy định tại phụ lục số XII ban hành kèm theo Thông tư 32/2023/TT-BYT	Toàn thời gian. Thứ 2 đến thứ 6: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ; Chiều từ 13 giờ đến 17 giờ	Cao đẳng Điều dưỡng - Khoa Gây mê hồi sức		Đổi qua Giấy phép hành nghề
21	Lê Nguyễn Việt Thư	000010/ST-GPHN	Phạm vi hành nghề khám bệnh, chữa bệnh quy định tại phụ lục số V và Phụ lục số IX phần Nhi khoa ban hành kèm theo Thông tư 32/2023/TT-BYT	Toàn thời gian. Thứ 2 đến thứ 6: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ; Chiều từ 13 giờ đến 17 giờ	Bác sĩ - Khoa Nhi tổng hợp		Bổ sung mới
22	Phan Thị Diễm	000014/ST-GPHN	Phạm vi hành nghề khám bệnh, chữa bệnh quy định tại phụ lục số XII ban hành kèm theo Thông tư 32/2023/TT-BYT	Toàn thời gian. Thứ 2 đến thứ 6: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ; Chiều từ 13 giờ đến 17 giờ	Cao đẳng Điều dưỡng - Khoa Gây mê hồi sức		Đổi qua Giấy phép hành nghề

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác	Ghi chú
23	Nguyễn Văn Tâm	000005/ST-GPHN	Phạm vi hành nghề khám bệnh, chữa bệnh quy định tại phụ lục số V và Phụ lục số IX phần sản khoa ban hành kèm theo Thông tư 32/2023/TT-BYT	Toàn thời gian. Thứ 2 đến thứ 6: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ; Chiều từ 13 giờ đến 17 giờ	Bác sĩ - Khoa Gây mê hồi sức		Bổ sung mới
24	Trần Thanh Thi	871/CCHN-D-SYT-ST	Bán lẻ thuốc. (Đủ điều kiện hành nghề được với các vị trí hành nghề sau: Người chịu trách nhiệm chuyên môn về dược của: Quầy thuốc, Tủ thuốc Trạm Y tế xã)	Toàn thời gian. Thứ 2 đến thứ 6: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ; Chiều từ 13 giờ đến 17 giờ	Nhân viên - Phòng Quản lý chất lượng-công tác xã hội-Quản lý khách hàng		Bổ sung mới
25	Huỳnh Chí Nguyên	000011/ST-GPHN	Phạm vi hành nghề khám bệnh, chữa bệnh quy định tại phụ lục số VIII ban hành kèm theo Thông tư 32/2023/TT-BYT	Toàn thời gian. Thứ 2 đến thứ 6: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ; Chiều từ 13 giờ đến 17 giờ	Bác sĩ - Khoa Liên chuyên khoa		Bổ sung mới
26	Thạch Văn Khoa	000092/ST-GPHN	Phạm vi hành nghề được quy định tại phụ lục số XII ban hành kèm theo Thông tư 32/2023/TT-BYT	Toàn thời gian. Thứ 2 đến thứ 6: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ; Chiều từ 13 giờ đến 17 giờ	Cao đẳng Điều dưỡng - Khoa Gây mê hồi sức		Đổi qua Giấy phép hành nghề
27	Trần Thị Bé Ngọc	000096/ST-GPHN	Phạm vi hành nghề được quy định tại phụ lục số XIII ban hành kèm theo Thông tư 32/2023/TT-BYT	Toàn thời gian. Thứ 2 đến thứ 6: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ; Chiều từ 13 giờ đến 17 giờ	Điều dưỡng trưởng - Khoa Phụ		Đổi qua Giấy phép hành nghề

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác	Ghi chú
28	Phan Phương Thanh	000070/ST-GPHN	Phạm vi hành nghề khám bệnh, chữa bệnh quy định tại phụ lục số V và Phụ lục số IX phần sản khoa ban hành kèm theo Thông tư 32/2023/TT-BYT	Toàn thời gian. Thứ 2 đến thứ 6: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ; Chiều từ 13 giờ đến 17 giờ	Bác sĩ - Phòng kế hoạch tổng hợp-đào tạo-chỉ đạo tuyển		Bổ sung mới
29	Kha Tú Đoàn	000073/ST-GPHN	Phạm vi hành nghề khám bệnh, chữa bệnh quy định tại phụ lục số V và Phụ lục số IX phần Nhi khoa ban hành kèm theo Thông tư 32/2023/TT-BYT	Toàn thời gian. Thứ 2 đến thứ 6: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ; Chiều từ 13 giờ đến 17 giờ	Bác sĩ - Khoa nhi tổng hợp		Bổ sung mới
30	Trà Thị Thúy An	000095/ST-GPHN	Phạm vi hành nghề tại phụ lục số XIII ban hành kèm theo Thông tư 32/2023/TT-BYT	Toàn thời gian. Thứ 2 đến thứ 6: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ; Chiều từ 13 giờ đến 17 giờ	Cao đẳng hộ sinh - Khoa khám		Đổi qua Giấy phép hành nghề
IV	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN LONG PHÚ						
1	Đình Công Thái Hồ	000060/ST-GPHN	Phạm vi hành nghề khám bệnh, chữa bệnh quy định tại Phụ lục số V ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT	07g00 - 11g00; 13g00 - 17g00 T2T3T4T5T6 Tham gia thường trực chuyên môn	Bác Sỹ Y khoa; Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa, Nhi khoa; Siêu âm, Điện tâm đồ; Khoa hồi sức cấp cứu		Thêm mới
2	Dương Chí Nguyễn	000054/ST-GPHN	Phạm vi hành nghề khám bệnh, chữa bệnh quy định tại Phụ lục số V ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT	07g00 - 11g00; 13g00 - 17g00 T2T3T4T5T6 Tham gia thường trực chuyên môn	Bác Sỹ Y khoa; Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa, Nhi khoa; Khoa hồi sức cấp cứu		Thêm mới

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác	Ghi chú
3	Son Thị Kim Khánh	000063 /ST-GPHN	Phạm vi hành nghề khám bệnh, chữa bệnh quy định tại Phụ lục số V ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT	07g00 - 11g00; 13g00 - 17g00 T2T3T4T5T6 Tham gia thường trực chuyên môn	Bác Sỹ Y khoa; Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa, Nhân khoa; Khoa hồi sức cấp cứu		Thêm mới
4	Đặng Thị Thoại Mỹ	1621/CCHN-D-SYT-ST	Nhà thuốc; Quầy thuốc; Tủ thuốc Trạm Y tế xã	07g00 - 11g00; 13g00 - 17g00 T2T3T4T5T6	Dược sỹ; Khoa Dược-TTB-VTYT; nhân viên		Bổ sung thông tin
5	Thạch Phước Thanh	002344/ST-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn chức danh Điều dưỡng theo quy định tại Thông tư Liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2025 của Bộ Y tế - Bộ Nội vụ.	07g00 - 11g00; 13g00 - 17g00 T2T3T4T5T6 Tham gia thường trực chuyên môn	Cao đẳng Điều dưỡng; Trạm Y tế xã trường Khánh; nhân viên		Bổ sung thông tin
6	Thạch Thị Hồng Loan	000025/ST-GPHN	Phạm vi hành nghề được quy định tại Phụ lục số VII ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT	07g00 - 11g00; 13g00 - 17g00 T2T3T4T5T6 Tham gia thường trực chuyên môn	Cao đẳng Điều dưỡng; Khoa Ngoại – Sản, CSSKSS; nhân viên		Bổ sung thông tin
V	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN MỸ XUYÊN						

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác	Ghi chú
1	Lâm Tấn Hiển	005770/ST-CCHN	Phát hiện và xử trí các bệnh thông thường; xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng	Toàn thời gian 0700-1100;1300-1700; T2T3T4T5T6	Bác sỹ YHDP, YHGD khoa KSBT-HIV/AIDS		Cập nhật lại chứng chỉ hành nghề
2	Dương Thị Kiều Diễm	000026/ST-GPHN	Phạm vi hành nghề được quy định tại Phụ lục số XII ban hành kèm theo Thông tư 32/2023/TT-BYT.	Toàn thời gian 0700-1100;1300-1700; T2T3T4T5T6	Cao đẳng điều dưỡng khoa Nội-Nhi-Nhiễm		Cập nhật lại thành giấy phép hành nghề
3	Trần Bảo Trân	05063/ST-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế - Bộ Nội vụ.	Toàn thời gian 0700-1100;1300-1700; T2T3T4T5T6	CN Y tế công cộng- Nhân viên Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS		Cập nhật lại chức danh chuyên môn
4	Trần Văn Thanh	0002684/ST-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa.	Toàn thời gian 0700-1100;1300-1700; T2T3T4T5T6	Y sỹ - Nhân viên Trạm Y tế xã Thạnh Quới		Cập nhật lại chức danh chuyên môn
5	Lý Thị Kim Hiền	006081/ST - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	Toàn thời gian 0700-1100;1300-1700; T2T3T4T5T6	Bác sỹ điều trị Khoa Nội-Nhi-Nhiễm		Nghỉ việc

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác	Ghi chú
6	Nguyễn Ngọc Duy	001241/CCHN-D-SYT-ST	Quầy thuốc;Tủ thuốc Trạm Y tế	Toàn thời gian 0700-1100;1300-1700; T2T3T4T5T6	CĐD- Nhân viên Khoa Dược-Trang thiết bị- Vật tư y tế		Nghỉ việc
7	Danh Thị Xà Thia	001782/ST-CCHN	Theo qui định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ của ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Toàn thời gian 0700-1100;1300-1700; T2T3T4T5T6	Cử nhân YTCC-Điều dưỡng khoa Nội-Nhi-Nhiễm		Chuyển công tác qua TTYT Tp. Sóc Trăng
VI	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN KẾ SÁCH						
1	Hồ Nhật Xuân	000021/ST-GPHN	Phạm vi hành nghề khám bệnh, chữa bệnh quy định tại phụ lục số V ban hành kèm theo Thông tư 32/2023/TT-BYT	Từ thứ 2 đến thứ 6: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ; Chiều từ 13 giờ đến 17 giờ. Thường trực chuyên môn.	BS, khám bệnh đa khoa, nhân viên khoa Nhi		Bổ sung mới
2	Lâm Thị Kiều	000002/ST-GPHN	Phạm vi hành nghề khám bệnh, chữa bệnh quy định tại phụ lục số V ban hành kèm theo Thông tư 32/2023/TT-BYT	Từ thứ 2 đến thứ 6: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ; Chiều từ 13 giờ đến 17 giờ. Thường trực chuyên môn	BS, khám bệnh đa khoa, nhân viên khoa ngoại sản - CSSKSS		Bổ sung mới
3	Mai Nguyễn Bảo Hân	000019/ST-GPHN	Phạm vi hành nghề khám bệnh, chữa bệnh quy định tại phụ lục số V ban hành kèm theo Thông tư 32/2023/TT-BYT	Từ thứ 2 đến thứ 6: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ; Chiều từ 13 giờ đến 17 giờ. Thường trực chuyên môn	BS, khám bệnh đa khoa, nhân viên khoa Nội tổng hợp		Bổ sung mới

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác	Ghi chú
4	Trương Hoài Sang	000020/ST-GPHN	Phạm vi hành nghề khám bệnh, chữa bệnh quy định tại phụ lục số V ban hành kèm theo Thông tư 32/2023/TT-BYT	Từ thứ 2 đến thứ 6: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ; Chiều từ 13 giờ đến 17 giờ. Thường trực chuyên môn	BS, khám bệnh đa khoa, nhân viên khoa Hồi sức cấp cứu		Bổ sung mới
VII	TRUNG TÂM Y TẾ THỊ XÃ NGÃ NĂM						
1	Trần Thanh Vững	002736/ST-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Điện tim; Hướng dẫn chẩn đoán, điều trị và dự phòng bệnh lao	Thứ 2 đến chủ nhật: Từ 7 giờ tới 17 giờ.	Bác sĩ, KBCB đa khoa, viên chức khoa KSBT - HIV/AIDS		Bổ sung
2	Phạm Song Ca	0003329/ST-CCHN	Quy định tại Thông tư số 10/2015/TTLT – BYT- BNV, ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế và Bộ nội vụ; Hướng dẫn chẩn đoán, điều trị và dự phòng bệnh lao	Thứ 2 đến chủ nhật: Từ 7 giờ tới 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn	Y sĩ , tham gia CM tại TYT		Bổ sung
3	Quách Văn Dũng	0003238/ST-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; điện tim; Hướng dẫn chẩn đoán, điều trị và dự phòng bệnh lao	Thứ 2 đến chủ nhật: Từ 7 giờ tới 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn	BSCKI, KBCB đa khoa, Trưởng trạm y tế phường 1		Bổ sung
4	Võ Thanh Ngọc	00064/ST-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội, YHCT và chuyên khoa Nội thần kinh; Điện tim; Hướng dẫn chẩn đoán, điều trị và dự phòng bệnh lao	Thứ 2 đến chủ nhật: Từ 7 giờ tới 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn	BSCKI, KBCB chuyên khoa Nội và Nội thần kinh, tham gia CM tại TYT Phường 2.		Bổ sung

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác	Ghi chú
5	Trần Dương Linh	03891/ST-CCHN	Tham gia sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số:10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế - Bộ Nội vụ; Hướng dẫn chẩn đoán, điều trị và dự phòng bệnh lao	Thứ 2 đến thứ 6: Từ 7 giờ tới 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn	YS.tham gia CM tại TYT Phường 2		Bổ sung
6	Đinh Mộng Tím	003343/ST-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Hướng dẫn chẩn đoán, điều trị và dự phòng bệnh lao	Thứ 2 đến chủ nhật: Từ 7 giờ tới 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn	Bác sĩ, KBCB đa khoa, trưởng trạm Y tế xã Long Bình		Bổ sung
7	Thạch Thủy Tiên	04832/ST-CCHN	Tham gia sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số:10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế - Bộ Nội vụ; Hướng dẫn chẩn đoán, điều trị và dự phòng bệnh lao	Thứ 2 đến chủ nhật: Từ 7 giờ tới 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn	YS.tham gia CM tại TYT Tân Long		Bổ sung
8	Lương Phước Tại	000760/ST-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Điện tim; Hướng dẫn chẩn đoán, điều trị và dự phòng bệnh lao	Thứ 2 đến chủ nhật: Từ 7 giờ tới 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn	Bác sĩ, KBCB đa khoa, trưởng trạm Y tế Vĩnh Quới		Bổ sung
9	Thạch Thanh Hiệp	04192/ST-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Điện tim; Hướng dẫn chẩn đoán, điều trị và dự phòng bệnh lao	Thứ 2 đến chủ nhật: Từ 7 giờ tới 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn	Bác sĩ CKI, KBCB đa khoa, Trưởng trạm Y tế xã Tân Long		Bổ sung

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác	Ghi chú
10	Dương Thị Bích Thủy	0002565/ST-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Hướng dẫn chẩn đoán, điều trị và dự phòng bệnh lao	Thứ 2 đến chủ nhật: Từ 7 giờ tới 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn	Y sĩ , tham gia CM tại TYT		Bổ sung
11	Trần Quốc Chiến	000172/ST-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Điện tim; Hướng dẫn chẩn đoán, điều trị và dự phòng bệnh lao	Thứ 2 đến chủ nhật: Từ 7 giờ tới 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn	Bác sĩ, P. Trưởng trạm tham gia CM tại TYT		Bổ sung
12	Huỳnh Thanh Phong	005567/ST-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Điện tim; Hướng dẫn chẩn đoán, điều trị và dự phòng bệnh lao	Thứ 2 đến chủ nhật: Từ 7 giờ tới 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn	Bác sĩ, tham gia CM, Viên chức Trạm Y tế Mỹ Quới		Bổ sung
13	Lê Thanh Phú	03656/ST-CCHN	Tham gia sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số:10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế - Bộ Nội vụ; Hướng dẫn chẩn đoán, điều trị và dự phòng bệnh lao	Thứ 2 đến chủ nhật: Từ 7 giờ tới 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn	Y sĩ, KBCB, Phụ trách chuyên môn tại TYT Phường 3		Bổ sung
VIII	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN TRẦN ĐỀ						

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác	Ghi chú
1	Thạch Huỳnh Anh	000099/ST-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội tổng hợp, siêu âm tổng quát	Toàn thời gian. Từ thứ 2 đến thứ 6: Sáng từ 7giờ đến 11giờ; Chiều từ 13giờ đến 17giờ.	BSCKI. Phụ trách, Khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh		Thay đổi vị trí
2	Trần Thị Nươl	001425/ST-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 của Bộ Y tế - Bộ Nội vụ về quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Toàn thời gian. Từ thứ 2 đến thứ 6: Sáng từ 7giờ - 11giờ; Chiều từ 13giờ đến 17giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	Cử nhân Hộ sinh- Nhân viên, Khoa Ngoại - Sản, CSSKSS		Thay đổi vị trí
3	Trà Thị Ngọc Linh	001107/ST-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 12/2011/TT - BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Toàn thời gian. Từ thứ 2 đến thứ 6: Sáng từ 7giờ - 11giờ; Chiều từ 13giờ đến 17giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	Cử nhân Hộ sinh- Nhân viên, Khoa Ngoại - Sản, CSSKSS		Thay đổi vị trí
4	Nguyễn Hồng Nghĩa	005841/ST-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế - Bộ Nội vụ	Toàn thời gian. Từ thứ 2 đến thứ 6: Sáng từ 7giờ - 11giờ; Chiều từ 13giờ đến 17giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	Y sĩ- Nhân viên Trạm Y tế xã Thạnh Thới Thuận		Thay đổi vị trí
5	Dương Thanh Nguyên	05269/ST-CCHN 71/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa y học cổ truyền	Toàn thời gian. Từ thứ 2 đến thứ 6: Sáng từ 7giờ - 11giờ; Chiều từ 13giờ đến 17giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	Y sĩ -Nhân viên Trạm Y tế thị trấn Lịch Hội Thượng		Thay đổi vị trí

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác	Ghi chú
6	Danh Thị Thanh Thi	001412/ST-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 12/2011/TT - BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Toàn thời gian. Từ thứ 2 đến thứ 6: Sáng từ 7giờ - 11giờ; Chiều từ 13giờ đến 17giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	Hộ sinh Cao đẳng- Nhân viên, Trạm Y tế xã Liêu Tú		Thay đổi vị trí
7	Thạch Thêl	000062/ST-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh quy định tại phụ lục số V ban hành kèm theo thông tư số 32/2023/TT-BYT	Toàn thời gian. Từ thứ 2 đến thứ 6: Sáng từ 7giờ - 11giờ; Chiều từ 13giờ đến 17giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	Bác sĩ Khoa Ngoại -Sân, CSSKSS		Thêm mới
8	Nguyễn Văn Đạt	000018/ST-GPHN	Phạm vi hành nghề được quy định tại Phụ lục số XII ban hành kèm theo Thông tư 32/2023/TT-BYT	Toàn thời gian. Từ thứ 2 đến thứ 6: Sáng từ 7giờ - 11giờ; Chiều từ 13giờ đến 17giờ.	Cử nhân Điều dưỡng, nhân viên Phòng KH-NV-QLCL		Cập nhật mới GPHN
9	Danh Quốc Nhân	000030/ST-GPHN	Phạm vi hành nghề được quy định tại Phụ lục số XII ban hành kèm theo Thông tư 32/2023/TT-BYT	Toàn thời gian. Từ thứ 2 đến thứ 6: Sáng từ 7giờ - 11giờ; Chiều từ 13giờ đến 17giờ. Tham gia thường trực chuyên môn.	Cử nhân Điều dưỡng, nhân viên Khoa Hồi sức cấp cứu		Cập nhật mới GPHN
IX	BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH						
1	Thạch Thị Mỹ Huệ	000084/ST-GPHN	PVHN được quy định tại Phụ lục số XII ban hành kèm theo Thông tư 32/2023/TT-BYT	Toàn thời gian. Thứ 2 đến thứ 6: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ; Chiều từ 13 giờ đến 17 giờ	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Mắt		Thay đổi GPHN

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác	Ghi chú
2	Nguyễn Thị Chi	1588/CCHN-D-SYT-ST	Bán lẻ thuốc	Toàn thời gian. Thứ 2 đến thứ 6: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ; Chiều từ 13 giờ đến 17 giờ	Dược sĩ, Khoa Dược		Thay đổi CCHN
3	Lý Huyền Châu	1587/CCHN-D-SYT-ST	Bán lẻ thuốc	Toàn thời gian. Thứ 2 đến thứ 6: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ; Chiều từ 13 giờ đến 17 giờ	Dược sĩ đại học, Khoa Dược		Thay đổi CCHN
4	Bùi Thị Mỹ Duyên	000053/ST-GPHN	PVHN được quy định tại Phụ lục số XII ban hành kèm theo Thông tư 32/2023/TT-BYT	Toàn thời gian. Thứ 2 đến thứ 6: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ; Chiều từ 13 giờ đến 17 giờ	Cao đẳng Điều dưỡng, Khoa Chấn thương chỉnh hình		
5	Đào Hoàng Nam	000051/ST-GPHN	PVHN được quy định tại Phụ lục số XII phần xét nghiệm y học ban hành kèm theo Thông tư 32/2023/TT-BYT	Toàn thời gian. Thứ 2 đến thứ 6: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ; Chiều từ 13 giờ đến 17 giờ	Cao đẳng Kỹ thuật y chuyên ngành xét nghiệm y học, Khoa Huyết học - Truyền máu		
6	Từ Thúy Quỳnh	000049/ST-GPHN	PVHN được quy định tại Phụ lục số XII ban hành kèm theo Thông tư 32/2023/TT-BYT	Toàn thời gian. Thứ 2 đến thứ 6: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ; Chiều từ 13 giờ đến 17 giờ	Cao đẳng Điều dưỡng, Khoa Ngoại tổng hợp		

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác	Ghi chú
7	Trần Thị Nhã Trân	0003182/BL-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/15	Toàn thời gian. Thứ 2 đến thứ 6: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ; Chiều từ 13 giờ đến 17 giờ	Cao đẳng Điều dưỡng, Khoa Nội 1		
8	Lâm Vũ Khang	000052/ST-GPHN	PVHN được quy định tại Phụ lục số XII ban hành kèm theo Thông tư 32/2023/TT-BYT	Toàn thời gian. Thứ 2 đến thứ 6: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ; Chiều từ 13 giờ đến 17 giờ	Cao đẳng Điều dưỡng, Khoa Chấn thương chỉnh hình		
9	Lâm Thị Mỹ An	000064/ST-GPHN	PVHN được quy định tại Phụ lục số XII ban hành kèm theo Thông tư 32/2023/TT-BYT	Toàn thời gian. Thứ 2 đến thứ 6: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ; Chiều từ 13 giờ đến 17 giờ	Cao đẳng Điều dưỡng, Khoa Nội 2		
10	Chung Thị Mỹ Trinh	000069/ST-GPHN	PVHN khám bệnh, chữa bệnh quy định tại Phụ lục số V ban hành kèm theo Thông tư 32/2023/TT-BYT	Toàn thời gian. Thứ 2 đến thứ 6: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ; Chiều từ 13 giờ đến 17 giờ	Bác sĩ Y Khoa, Khoa Hồi sức tích cực và chống độc		
11	Phạm Thị Cẩm Khoa	000067/ST-GPHN	PVHN được quy định tại Phụ lục số XII ban hành kèm theo Thông tư 32/2023/TT-BYT	Toàn thời gian. Thứ 2 đến thứ 6: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ; Chiều từ 13 giờ đến 17 giờ	Cao đẳng Điều dưỡng, Khoa Nội 1		

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác	Ghi chú
12	Triệu Thị Tuyết Minh	000065/ST-GPHN	PVHN được quy định tại Phụ lục số XII ban hành kèm theo Thông tư 32/2023/TT-BYT	Toàn thời gian. Thứ 2 đến thứ 6: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ; Chiều từ 13 giờ đến 17 giờ	Cao đẳng Điều dưỡng, Khoa Nội 1		
13	Son Thị Lệ Thuyền	000057/ST-GPHN	PVHN được quy định tại Phụ lục số XII ban hành kèm theo Thông tư 32/2023/TT-BYT	Toàn thời gian. Thứ 2 đến thứ 6: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ; Chiều từ 13 giờ đến 17 giờ	Cao đẳng Điều dưỡng, Khoa Nội Cơ - Xương - Khớp		
14	Huỳnh Thị Quế Trân	000071/ST-GPHN	PVHN được quy định tại Phụ lục số XII ban hành kèm theo Thông tư 32/2023/TT-BYT	Toàn thời gian. Thứ 2 đến thứ 6: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ; Chiều từ 13 giờ đến 17 giờ	Cử nhân Điều dưỡng, Khoa Nội 1		
15	Liêu Anh Thư	000055/ST-GPHN	PVHN được quy định tại Phụ lục số XII ban hành kèm theo Thông tư 32/2023/TT-BYT	Toàn thời gian. Thứ 2 đến thứ 6: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ; Chiều từ 13 giờ đến 17 giờ	Cao đẳng Điều dưỡng, Khoa Nội Tim mạch		
16	Nguyễn Quốc Đạt	000325/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Toàn thời gian. Thứ 2 đến thứ 6: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ; Chiều từ 13 giờ đến 17 giờ	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Khám bệnh		Điều động từ Khoa Hồi sức tích cực và chống độc về Khoa Khám bệnh từ ngày 03/6/2024

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác	Ghi chú
17	Nguyễn Thị Kim Thu	Chưa được cấp	Thực hành KBCB	Toàn thời gian. Thứ 2 đến thứ 6: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ; Chiều từ 13 giờ đến 17 giờ	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Hồi sức tích cực và chống độc		
18	Đỗ Thị Kim Huyền	Chưa được cấp	Thực hành KBCB	Toàn thời gian. Thứ 2 đến thứ 6: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ; Chiều từ 13 giờ đến 17 giờ	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Ung bướu		
19	Võ Tường Duy	006260/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Toàn thời gian. Thứ 2 đến thứ 6: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ; Chiều từ 13 giờ đến 17 giờ	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Nội 2		Nghỉ việc ngày 01/6/2024
20	Lâm Thụy Thảo Nguyên	003538/ST-CCHN	TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Toàn thời gian. Thứ 2 đến thứ 6: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ; Chiều từ 13 giờ đến 17 giờ	CĐ. Điều dưỡng, Khoa Nhiễm		Nghỉ việc ngày 10/6/2024
X	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN CÙ LAO DUNG						
1	Võ Phúc Thịnh	000004/ST-GPHN	PVHN KB,CB được quy định tại Phụ lục số V và Phụ lục số IX phần nội khoa ban hành kèm theo Thông tư 32/2023/TT-BYT	Toàn thời gian. Thứ 2 đến thứ 6: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ; Chiều từ 13 giờ đến 17 giờ	Bác sĩ khoa Nội tổng hợp		

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác	Ghi chú
2	Nguyễn Thị Thanh Trúc	002116/ST-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn chức danh hộ sinh theo quy định tại Thông tư Liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV	Toàn thời gian. Thứ 2 đến thứ 6: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ; Chiều từ 13 giờ đến 17 giờ	Cử nhân Hộ sinh, Khoa CSSKSS		Thay đổi CCHN
3	Hứa Thị Loan	002098/ST-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Toàn thời gian. Thứ 2 đến thứ 6: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ; Chiều từ 13 giờ đến 17 giờ	Cử nhân Điều dưỡng, Khoa HSCC		
4	Trần Thị Hồng Tươi	001728/ST-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn chức danh điều dưỡng theo quy định tại Thông tư Liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV	Toàn thời gian. Thứ 2 đến thứ 6: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ; Chiều từ 13 giờ đến 17 giờ	Cao đẳng Điều dưỡng, Khoa HSCC		Thay đổi CCHN
5	Võ Thị Cẩm Nhung	006028/ST-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Toàn thời gian. Thứ 2 đến thứ 6: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ; Chiều từ 13 giờ đến 17 giờ	Bác sĩ khoa Nội tổng hợp		
XI	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN MỸ TÚ						
1	Võ Phúc Thịnh	000004/ST-GPHN	PVHN KB,CB được quy định tại Phụ lục số V và Phụ lục số IX phần nội khoa ban hành kèm theo Thông tư 32/2023/TT-BYT	Toàn thời gian. Thứ 2 đến thứ 6: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ; Chiều từ 13 giờ đến 17 giờ	Bác sĩ khoa Nội tổng hợp		

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác	Ghi chú
1	Trần Tiến Đạt	0002871/ST-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội khoa, Nhi khoa; CC: ECG. Chứng nhận: QLCC ca bệnh nhiễm khuẩn HH cấp tính nặng (SARI); CC Siêu âm tổng quát cơ bản	7-11h, 13-17h Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Nội khoa, Nhi khoa - Trưởng khoa HSCC		Bổ sung CC SA
2	Thạch Minh Thắng	005425/ST-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; CC: ECG; Chứng nhận: Thực hành HSCC cơ bản; QLCC ca bệnh nhiễm khuẩn HH cấp tính nặng (SARI); CC Siêu âm tổng quát	7-11h, 13-17h Từ thứ 2 đến CN	Bác sỹ KBCB đa khoa- NV Khoa HSCC		Bổ sung chứng chỉ SA
3	Nguyễn Thị Vẹn	000040/ST-GPHN	Phạm vi hành nghề được quy định tại Phụ lục số XII ban hành kèm theo Thông tư 32/2023/TT-BYT	7-11h, 13-17h Từ thứ 2 đến thứ 6	CĐ Điều dưỡng - Nhân viên Khoa HSCC		đổi số 001468/ST-CCHN sang số 000040/ST-GPHN, thay đổi vị trí làm việc
4	Nguyễn Thị Kim Tiên	006165/ST-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa (chứng nhận: Thực hành Sản khoa, CSSKSS); CC Siêu âm tổng quát	7-11h, 13-17h Từ thứ 2 đến CN	Bác sỹ KBCB đa khoa- NV Khoa Ngoại - CSSKSS và Phụ Sản		Bổ sung CC siêu âm
5	Son Thị Loan Thảo	000039/ST-GPHN	Phạm vi hành nghề được quy định tại Phụ lục số XII ban hành kèm theo Thông tư 32/2023/TT-BYT	7-11h, 13-17h Từ thứ 2 đến CN	CĐ Điều dưỡng- NV Khoa Nhi		đổi 003364/ST-CCHN sang 000039/ST-GPHN

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác	Ghi chú
6	Nguyễn Thị Mỹ Thuận	000086/ST-GPHN	Phạm vi hành nghề được quy định tại Phụ lục số XII ban hành kèm theo Thông tư 32/2023/TT-BYT	7-11h, 13-17h Từ thứ 2 đến CN	CĐ Điều dưỡng- NV Khoa Nhi		đổi số 0003373/ST-CCHN sang số 000086/ST-GPHN
7	Lý Thị Bích Thi	000037/ST-GPHN	Phạm vi hành nghề được quy định tại Phụ lục số XII ban hành kèm theo Thông tư 32/2023/TT-BYT	7-11h, 13-17h Từ thứ 2 đến CN	CN Điều dưỡng- NV Khoa Nhi		Bổ sung mới
8	Tăng Thị Cẩm Truyền	003617/ST-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn chức danh điều dưỡng theo quy định tại Thông tư Liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế - Bộ Nội vụ.	7-11h, 13-17h Từ thứ 2 đến CN	CĐ Điều dưỡng - NV Khoa Nội- Truyền Nhiễm		thay đổi vị trí làm việc
9	Dương Văn Chuẩn	000578/ST-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội, chuyên khoa Tai mũi họng CC: ECG; CC Siêu âm tổng quát	7-11h, 13-17h Từ thứ 2 đến CN	Bác sỹ KBCB CKI- Trưởng khoa XN-CĐHA		Bổ sung CC SA
10	Dương Quốc Việt	000582/ST-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7-11h, 13-17h Từ thứ 2 đến CN	Y sỹ KBCB đa khoa - NV Khoa XN-CĐHA		thay đổi vị trí làm việc

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác	Ghi chú
11	Nguyễn Quốc Chí Công	001763/ST-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa (phạm vi hoạt động chuyên môn bổ sung: KBCB chuyên khoa Ngoại-Sản); CC Siêu âm tổng quát, CC: ECG, CC: CĐ&ĐT Bệnh Lao.	7-11h, 13-17h Từ thứ 2 đến Chủ Nhật	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Ngoại-Sản, Trưởng PKĐK Mỹ Phước		Thay đổi thời gian hành nghề
12	Lý Thị Thu Hằng	002193/ST-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	7-11h, 13-17h Từ thứ 2 đến Chủ Nhật	CNĐD PS-Điều dưỡng trưởng PKĐK Mỹ Phước		Thay đổi thời gian hành nghề
13	Trần Ngọc Thoảng	1267/CCHN-D-SYT-ST	Bán lẻ thuốc	7-11h, 13-17h Từ thứ 2 đến CN	CĐ Dược- NV PKĐK Mỹ Phước		Thay đổi thời gian hành nghề
14	Lê Thị Đâu	002188/ST-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn chức danh điều dưỡng theo quy định tại Thông tư Liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế - Bộ Nội vụ.	7-11h, 13-17h Từ thứ 2 đến CN	CĐ Điều dưỡng - NV PKĐK Mỹ Phước		Thay đổi thời gian hành nghề
15	Lâm Sê Rây Va Tha Na	003212/ST-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn chức danh điều dưỡng theo quy định tại Thông tư Liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế - Bộ Nội vụ.	7-11h, 13-17h Từ thứ 2 đến CN	CĐ Điều dưỡng - NV PKĐK Mỹ Phước		Thay đổi thời gian hành nghề

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác	Ghi chú
16	Tăng Minh Thái	1255/CCHN-D-SYT-ST	Bán lẻ thuốc	7-11h, 13-17h Từ thứ 2 đến CN	CĐ Dược- NV PKĐK Mỹ Phước		Thay đổi thời gian hành nghề
17	Lê Thanh Nguyên	005670/ST-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, KBCB thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV, ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế-Bộ Nội Vụ	7-11h, 13-17h Từ thứ 2 đến CN	Y sỹ YHDP - Nhân viên PKĐK Mỹ Phước		Thay đổi thời gian hành nghề
18	Nguyễn Văn Năm	0003372/ST-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; CC: Siêu âm tổng quát; CC: ECG	7-11h, 13-17h Từ thứ 2 đến Chủ Nhật	Bác sỹ KBCB CKI YHGD- Trưởng TYT xã Mỹ Tú		Thay đổi thời gian hành nghề
19	Nguyễn Huỳnh Trang	596/ST-CCHND	Quầy thuốc, Đại lý bán thuốc DN, Tủ thuốc Trạm Y tế, Cơ sở bán lẻ thuốc Đông Y, thuốc từ Dược liệu.	7-11h, 13-17h Từ thứ 2 đến Chủ Nhật	*CĐD -NV TYT xã Mỹ Tú		Thay đổi thời gian hành nghề
20	Nguyễn Thị Mộng Hà	0002867/ST-CCHN	Theo quy định tại Quyết định tại số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội Vụ về ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	7-11h, 13-17h Từ thứ 2 đến Chủ Nhật	*CĐ Điều dưỡng- NV TYT xã Mỹ Tú		Thay đổi thời gian hành nghề

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác	Ghi chú
21	Nguyễn Thanh Trường	002280/ST-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Da liễu. Chứng nhận: Chuyên khoa Da liễu	7-11h, 13-17h Từ thứ 2 đến Chủ Nhật	Y sỹ KBCB chuyên khoa da liễu - NV TYT xã Mỹ Tú		Thay đổi thời gian hành nghề
22	Lý Minh	003647/ST-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế - Bộ Nội Vụ	7-11h, 13-17h Từ thứ 2 đến Chủ Nhật	Y sỹ - NV TYT xã Mỹ Tú		Thay đổi thời gian hành nghề
23	Phạm Văn Thư	001993/ST-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, KCB thông thường theo Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của BYT BNV	7-11h, 13-17h Từ thứ 2 đến Chủ Nhật	Y sỹ - NV TYT Mỹ Tú		Thay đổi thời gian hành nghề
24	Phạm Văn Thảo	003422/ST-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7-11h, 13-17h Từ thứ 2 đến CN	Điều Dưỡng - NV TYT Mỹ Tú		thay đổi vị trí làm việc
25	Trần Thị Thanh Loan	002439/ST-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	7-11h, 13-17h Từ thứ 2 đến CN	*CNĐD PS- NV TYT xã Mỹ Tú		thay đổi vị trí làm việc

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác	Ghi chú
26	Dương Dựng Nghiệp	248/ST-CCHND	Quầy thuốc, Đại lý bán thuốc DN, Tủ thuốc Trạm Y tế, Cơ sở bán lẻ thuốc Đông Y, thuốc từ Dược liệu.	7-11h, 13-17h Từ thứ 2 đến thứ chủ nhật	DSTH - NV TYT Thị trấn HHN		Bổ sung mới (HĐ) trạm
27	Đoàn Thị Kim Ngân	005939/ST-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn chức danh hộ sinh theo quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 của Bộ y tế -Bộ Nội Vụ.	7-11h, 13-17h Từ thứ 2 đến thứ chủ nhật	CĐ Điều Dưỡng - NV TYT Thị trấn HHN		Bổ sung mới (HĐ) trạm
28	Danh Trần Hoàng Ân	00416/ST-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; CC: ECG; Chứng chỉ Nội soi TMH	7-11h, 13-17h Từ thứ 2 đến CN	*Bác sỹ CKI TMH-Phó trưởng Trạm phụ trách TYT Mỹ Hương		Thay đổi thời gian hành nghề
29	Phạm Mộng Trân	559/ST-CCHND	Quầy thuốc, Đại lý bán thuốc DN, Tủ thuốc Trạm Y tế, Cơ sở bán lẻ thuốc Đông Y, thuốc từ Dược liệu.	7-11h, 13-17h Từ thứ 2 đến CN	*CĐ Dược - Phó trưởng trạm TYT xã Mỹ Hương		Thay đổi thời gian hành nghề
30	Thạch Thị Hữu	0002772/ST-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7-11h, 13-17h Từ thứ 2 đến CN	Y sỹ KBCB đa khoa- NV TYT xã Mỹ Hương		Thay đổi thời gian hành nghề

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác	Ghi chú
31	Phan Thị Tiêm	002438/ST-CCHN	Theo quy định tại Quyết định tại số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội Vụ về ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	7-11h, 13-17h Từ thứ 2 đến CN	*CD Điều dưỡng- NV TYT xã Mỹ Hương		Thay đổi thời gian hành nghề
32	Huỳnh Thị Đồng	002398/ST-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	7-11h, 13-17h Từ thứ 2 đến CN	* CN Hộ sinh - NV TYT Mỹ Hương		Thay đổi thời gian hành nghề
33	Quách Thành Tâm	1297/CCHN-D-SYT-ST	Bán lẻ thuốc	7-11h, 13-17h Từ thứ 2 đến CN	*CD Dược- NV TYT xã Mỹ Hương		Thay đổi thời gian hành nghề
34	Huỳnh Thị Kiều Trang	0002769/ST-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa (bổ sung : KBCB bằng YHCT)	7-11h, 13-17h Từ thứ 2 đến CN	Y sỹ KBCB YHCT- NV TYT xã Mỹ Hương		Thay đổi thời gian hành nghề
35	Trần Hoàng Hải	002185/ST-CCHN	Theo quy định tại Quyết định tại số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của bộ trưởng Bộ Nội Vụ về ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng (phạm vi hoạt động chuyên môn bổ sung: Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt)	7-11h, 13-17h Từ thứ 2 đến CN	Y sỹ KBCB chuyên khoa Mắt - NV TYT Mỹ Hương		Thay đổi thời gian hành nghề

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác	Ghi chú
36	Nguyễn Văn Quận	002039/ST-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7-11h, 13-17h Từ thứ 2 đến CN	Y sỹ KBCB đa khoa- NV TYT xã Mỹ Hương		thay đổi vị trí làm việc
37	Lưu Thị Thoảng	002010/ST-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	7-11h, 13-17h Từ thứ 2 đến CN	Hộ sinh-NV TYT xã Mỹ Phước		Thay đổi thời gian hành nghề
38	Võ Thị Huỳnh Như	04127/ST-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Y học cổ truyền. Chứng chỉ: định hướng CK YHCT;CC: chẩn đoán và điều trị bệnh lao	7-11h, 13-17h Từ thứ 2 đến CN	Y sỹ KBCB YHCT- NV PKĐK Mỹ Phước		Thay đổi thời gian hành nghề
39	Lâm Minh Dũng	03162/ST-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; CC: ECG, Siêu âm tổng quát	7-11h, 13-17h Từ thứ 2 đến CN	Bác sỹ KBCB đa khoa- Trưởng TYT xã Thuận Hưng		Thay đổi thời gian hành nghề
40	Trần Lý Ngọc	419/CCHN-D-SYT-ST	Bán lẻ thuốc	7-11h, 13-17h Từ thứ 2 đến CN	DSĐH-Phó trưởng TYT Thuận Hưng		Thay đổi thời gian hành nghề

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác	Ghi chú
41	Ông Thị Na Rinh	0003136/ST-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế	7-11h, 13-17h Từ thứ 2 đến CN	*CNĐD PS -NV TYT Thuận Hưng		Thay đổi thời gian hành nghề
42	Nguyễn Ngọc An	601/ST-CCHND	Quầy thuốc, Đại lý bán thuốc DN, Tủ thuốc Trạm Y tế, Cơ sở bán lẻ thuốc Đông Y, thuốc từ Dược liệu.	7-11h, 13-17h Từ thứ 2 đến CN	*CĐ Dược-NV TYT Thuận Hưng		Thay đổi thời gian hành nghề
43	Danh Thị Kiều	0003084/ST-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế	7-11h, 13-17h Từ thứ 2 đến CN	*CN Hộ sinh-NV TYT Thuận Hưng		Thay đổi thời gian hành nghề
44	Lâm Thị Hồng Quyên	0003165/ST-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; chứng chỉ RHM	7-11h, 13-17h Từ thứ 2 đến CN	Y sỹ-NV TYT Thuận Hưng		Thay đổi thời gian hành nghề
45	Lâm Thị Mỹ Lang	0002851/ST-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh y học cổ truyền, VLTL-PHCN	7-11h, 13-17h Từ thứ 2 đến CN	Y sỹ KBCB chuyên khoa YHCT-NV TYT Thuận Hưng		Thay đổi thời gian hành nghề

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác	Ghi chú
46	Quách Thị Kim Tươi	0002830/ST-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7-11h, 13-17h Từ thứ 2 đến CN	Y sỹ YHDP-NV TYT Thuận Hưng		Thay đổi thời gian hành nghề
47	Lâm Thị Ngọc Nhung	03998/ST-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, KBCB thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV, ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế-Bộ Nội Vụ	7-11h, 13-17h Từ thứ 2 đến CN	Y sỹ KBCB đa khoa- NV TYT xã Thuận Hưng		Thay đổi thời gian hành nghề
48	Son Thái Lành	001824/ST-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế - Bộ Nội Vụ	7-11h, 13-17h Từ thứ 2 đến CN	Y sỹ KBCB đa khoa- NV TYT xã Thuận Hưng		Thay đổi thời gian hành nghề
49	Yên Thị Hồng Yến	002457/ST-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn chức danh hộ sinh theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 của Bộ Y Tế - Bộ Nội vụ.	7-11h, 13-17h Từ thứ 2 đến CN	CN Hộ sinh- Phó Trưởng trạm phụ trách Trạm TYT xã Long Hưng		Thay đổi thời gian hành nghề
50	Lê Thị Ngọc Kim	0002677/ST-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn chức danh hộ sinh theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 của Bộ Y Tế - Bộ Nội vụ.	7-11h, 13-17h Từ thứ 2 đến CN	CN Hộ sinh- Phó Trưởng Trạm TYT xã Long Hưng		Thay đổi thời gian hành nghề

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác	Ghi chú
51	Nguyễn Thị Kim Xuân	1447/CCHN-D-SYT-ST	Bán lẻ thuốc	7-11h, 13-17h Từ thứ 2 đến CN	*CD Dược- NV TYT xã Long Hưng		Thay đổi thời gian hành nghề
52	Lê Hoàng Khởi	1446/CCHN-D-SYT-ST/ST-CCHN	Bán lẻ thuốc	7-11h, 13-17h Từ thứ 2 đến CN	*CD Dược- NV TYT xã Long Hưng		Thay đổi thời gian hành nghề
53	Nguyễn Văn Trường	003418/ST-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, KBCB thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV, ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế-Bộ Nội Vụ, Quy định mã số tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng, y sỹ (bổ sung: KBCB bằng YHCT)	7-11h, 13-17h Từ thứ 2 đến CN	Y sỹ YHDP, KTV XQ- NV TYT xã Long Hưng		Thay đổi thời gian hành nghề
54	Trần Thị Bích Huyền	05017/ST-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, KBCB thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV, ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế-Bộ Nội Vụ	7-11h, 13-17h Từ thứ 2 đến CN	Y sỹ YHDP- NV TYT xã Long Hưng		Thay đổi thời gian hành nghề
55	Nguyễn Quốc Hữu	002462/ST-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa (điều chỉnh, bổ sung: CK Răng hàm mặt)	7-11h, 13-17h Từ thứ 2 đến CN	Y sỹ KBCB đa khoa, CK RHM- NV TYT Long Hưng		Thay đổi thời gian hành nghề

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác	Ghi chú
56	Ngô Hải Đăng	04379/ST-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, KCB thông thường theo Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của BYT BNV	7-11h, 13-17h Từ thứ 2 đến CN	Y sỹ KBCB - NV TYT Long Hưng		Thay đổi thời gian hành nghề
57	Huỳnh Vũ Hưng	002035/ST-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa YHCT	7-11h, 13-17h Từ thứ 2 đến CN	Y sỹ KBCB bằng YHCT- NV Khoa YHCT		Thay đổi thời gian hành nghề
58	Phạm Hồng Như	002036/ST-CCHN	Theo quy định tại Quyết định tại số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội Vụ về ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	7-11h, 13-17h Từ thứ 2 đến CN	Điều Dưỡng - NV TYT xã Long Hưng		Thay đổi thời gian hành nghề
59	Lý Sang	05304/ST-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7-11h, 13-17h Từ thứ 2 đến CN	Bác sỹ KBCB đa khoa- Trưởng Trạm TYT Mỹ Thuận		Thay đổi thời gian hành nghề
60	Thạch Thị Đa	0002808/ST-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	7-11h, 13-17h Từ thứ 2 đến CN	Y sỹ KBCB - Phó trưởng trạm TYT Mỹ Thuận		Thay đổi thời gian hành nghề

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác	Ghi chú
61	Trần Văn Hào	005883/St-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế - Bộ Nội Vụ	7-11h, 13-17h Từ thứ 2 đến CN	Y sỹ KBCB, Nhân viên TYT xã Mỹ Thuận		Thay đổi thời gian hành nghề
62	Lý Anh Tuấn	0002803/ST-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7-11h, 13-17h Từ thứ 2 đến CN	Y sỹ KBCB đa khoa- NV TYT Mỹ Thuận		Thay đổi thời gian hành nghề
63	Đồ Thị Sà Rum	0002822/ST-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	7-11h, 13-17h Từ thứ 2 đến CN	*CD Hộ sinh-NV TYT Mỹ Thuận		Thay đổi thời gian hành nghề
64	Nguyễn Thị Nhiều	0002800/ST-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	7-11h, 13-17h Từ thứ 2 đến CN	CN Hộ sinh-NV TYT Mỹ Thuận		Thay đổi thời gian hành nghề
65	Huỳnh Đức	000244/ST-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7-11h, 13-17h Từ thứ 2 đến CN	DSTH-NV TYT xã Mỹ Thuận		Thay đổi thời gian hành nghề

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác	Ghi chú
66	Trần Thị Kim Ân	1305/CCHN-D-SYT-ST	Bán lẻ thuốc	7-11h, 13-17h Từ thứ 2 đến CN	CD Dược- NV TYT Mỹ Thuận		thay đổi vị trí làm việc
67	Lý Thị Mỹ Linh	002396/ST-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa y học cổ truyền (điều chỉnh bổ sung: VLTL-PHCN)	7-11h, 13-17h Từ thứ 2 đến CN	Y sỹ KBCB chuyên khoa YHCT- Phó trưởng TYT Phú Mỹ		Thay đổi thời gian hành nghề
68	Lưu Hiệp Thuận	000441/ST-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa Nội ; CC: ECG. Chứng nhận SA tổng quát	7-11h, 13-17h Từ thứ 2 đến CN	Bác sỹ KBCB chuyên khoa cấp I-YHGD - NV TYT Phú Mỹ		Thay đổi thời gian hành nghề
69	Tăng Tuấn Anh	03676/ST-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền; Bổ sung KBCB theo QĐ tại TTLT Số 10/2015/TTLT-BNV ngày 27/5/2015 của BYT-BNV.	7-11h, 13-17h Từ thứ 2 đến CN	Y sỹ KBCB YHCT- NV TYT xã Phú Mỹ		Thay đổi thời gian hành nghề
70	Lý Thị Kim Thủy	002087/ST-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế - Bộ Nội Vụ	7-11h, 13-17h Từ thứ 2 đến CN	Y sỹ KBCB - NV TYT xã Phú Mỹ		Thay đổi thời gian hành nghề

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác	Ghi chú
71	Nguyễn Phú Đa	813/CCHN-D-SYT-ST	Quầy thuốc, Tủ thuốc Trạm Y tế xã	7-11h, 13-17h Từ thứ 2 đến CN	\ CD Dược- NV TYT Phú Mỹ		Thay đổi thời gian hành nghề
72	Lâm Thị Diễm Chi	002399/ST-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn chức danh hộ sinh theo quy định tại Thông tư Liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế - Bộ Nội vụ.	7-11h, 13-17h Từ thứ 2 đến CN	CD Hộ sinh - NV TYT Phú Mỹ		Thay đổi thời gian hành nghề
73	Trần Xuân Nhạn	95/CCHN-D-SYT-ST	Bán lẻ thuốc	7-11h, 13-17h Từ thứ 2 đến CN	Dược sỹ ĐH- NV TYT xã Phú Mỹ		Thay đổi thời gian hành nghề
74	Lê Văn Văn	03934/ST-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT; CC: ECG	7-11h, 13-17h Từ thứ 2 đến CN	Bác sỹ KBCB bằng YHCT, Trưởng trạm TYT Hưng Phú		Thay đổi thời gian hành nghề
75	Nguyễn Thị Bé Sáu	0003286/ST-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn chức danh hộ sinh theo quy định tại Thông tư Liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế - Bộ Nội vụ.	7-11h, 13-17h Từ thứ 2 đến CN	CD Hộ sinh - NV TYT xã Hưng Phú		Thay đổi thời gian hành nghề

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác	Ghi chú
76	Châu Phúc	03672/ST-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	7-11h, 13-17h Từ thứ 2 đến CN	Y sỹ KBCN bằng YHCT- NV TYT Hưng Phú		Thay đổi thời gian hành nghề
77	Nguyễn Thị Mộng Thu	385/ST-CCHND	Quầy thuốc, Đại lý bán thuốc DN, Tủ thuốc Trạm Y tế, Cơ sở bán lẻ thuốc Đông Y, thuốc từ Dược liệu.	7-11h, 13-17h Từ thứ 2 đến CN	*CĐ Dược - NV TYT Hưng Phú		Thay đổi thời gian hành nghề
78	Trần Lệ Mên	002456/ST-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn chức danh điều dưỡng theo quy định tại Thông tư Liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế - Bộ Nội vụ.	7-11h, 13-17h Từ thứ 2 đến CN	CĐ Điều dưỡng - NV TYT Hưng Phú		Thay đổi thời gian hành nghề
79	Đỗ Thị Thúy	630/CCHN-D-SYT-ST	Bán lẻ thuốc	7-11h, 13-17h Từ thứ 2 đến CN	*DSĐH- NV TYT xã Hưng Phú, phụ trách cấp phát thuốc; phụ trách chương trình ATVSTP; VSMT; VSLĐ;TNTT		Thay đổi thời gian hành nghề
80	Nguyễn Thị Diễm	05184/ST-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, KBCB thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV, ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế-Bộ Nội Vụ	7-11h, 13-17h Từ thứ 2 đến CN	Y sỹ KBCB đa khoa - NV TYT Hưng Phú		Thay đổi thời gian hành nghề

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác	Ghi chú
81	Võ Hoàng Anh	05110/ST-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Y học cổ truyền. Chứng chỉ: định hướng CK YHCT	7-11h, 13-17h Từ thứ 2 đến CN	Y sỹ KBCB YHCT- NV TYT xã Hưng Phú		thay đổi vị trí làm việc
82	Lê Văn Thắng	03720/ST-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, KBCB thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV, ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế-Bộ Nội Vụ	7-11h, 13-17h Từ thứ 2 đến CN	Y sỹ KBCB đa khoa- NV TYT xã Hưng Phú, Phụ trách chương trình: Phòng chống dịch-Burou cổ -Mắt		Thay đổi thời gian hành nghề
XII	PHÒNG KHÁM ĐA KHOA HUY ANH						
1	Đặng Dương Hiền Minh	005650/ST-CCHN	-Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Y học cổ truyền	Sáng 7h-11h30, chiều 13h-17h, Từ thứ 2 đến CN	Bác sĩ KCB Y học cổ truyền Đọc kết quả điện tim Tiêm chủng		Bắt đầu làm việc từ ngày 01/05/2024
2	Thạch Thanh Huỳnh	03744/ST-CCHN	-Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng 7h-11h30, chiều 13h-17h, Từ thứ 7 đến CN (và các ngày ra trực kèm lịch trực)	Khám bệnh đa khoa Đọc kết quả điện tim Siêu âm bụng tổng quát		Bổ sung vị trí chuyên môn
3	Danh Thị Mi Na	005388/ST-CCHN	-Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 của Bộ Y	Sáng 7h-11h30, chiều 13h-17h, Từ thứ 2 đến CN	Điều dưỡng Tiêm chủng		Bổ sung vị trí chuyên môn

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác	Ghi chú
			tế- Bộ Nội vụ.				
4	Phạm Thị Thảo Vi	04227/ST-CCHN	-Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 của Bộ Y tế- Bộ Nội vụ.	Sáng 7h-11h30, chiều 13h-17h, Từ thứ 2 đến CN	Điều dưỡng Tiêm chủng		Bổ sung vị trí chuyên môn
5	Hồ Anh Khoa	Chưa có CCHN		Sáng 7h-11h30, chiều 13h-17h, Từ thứ 2 đến CN	-Kỹ thuật viên xét nghiệm		Bắt đầu làm việc từ ngày 01/1/2024
6	Quách Tiến Phát	001402/ST-CCHN	-Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Sáng 7h-11h30, chiều 13h-17h, Từ thứ 7 đến CN (và các ngày ra trực kèm lịch trực)	-Điều dưỡng		Nghỉ Việc từ ngày 01/05/2024
7	Nguyễn Văn Hiền	0002921/ST-CCHN	-Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Sáng 7h-11h30, chiều 13h-17h, Từ thứ 7 đến CN (và các ngày ra trực kèm lịch trực)	-Điều dưỡng		Nghỉ Việc từ ngày 01/05/2024
8	Liêu Thị Tuyết Vân	001397/ST-CCHN	-Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Sáng 7h-11h30, chiều 13h-17h, Từ thứ 7 đến CN (và các ngày ra trực kèm lịch trực)	-Điều dưỡng		Nghỉ Việc từ ngày 01/05/2024

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác	Ghi chú
			-Chứng chỉ phụ tá nội soi				
XIII	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN CHÂU THÀNH						
1	Lâm Văn Phú	000855/ST-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội.	T20600-1130;T21230-1730;T30600-1130;T31230-1730;T40600-1130;T41230-1730;T50600-1130;T51230-1730;T60600-1130;T61230-1730;T70700-1100;T71300-1700;CN0700-1100;CN1300-1700 Tham gia thường trực theo lịch phân công.	Bác sĩ CK2, KBCB chuyên khoa Nội - Giám Đốc X Quang, siêu âm, điện tim		
2	Nguyễn Văn Vũ	002157/ST-CCHN 119/QĐ-SYT (bổ sung)	Tham gia sơ cứu ban đầu ,khám bệnh ,chữa bệnh răng hàm mặt thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế-Bộ Nội vụ.	0700-1100; 1300-1700 T2T3T4T5T6 Tham gia thường trực theo lịch phân công.	Cử nhân YTCC, Y sĩ - Phó phòng TCHC-QTTV 7002/2002-B45 (Lao)		
3	Nguyễn Quốc Việt	03996/ST-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế - Bộ Nội vụ.	T20700-1100;T21300-1700;T30700-1100;T31300-1700;T40700-1100;T41300-1700;T50700-1100;T51300-1700;T60700-1100;T61300-1700	CNYTCC- Y sĩ - Phó phòng KHN-V-QLCL		

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác	Ghi chú
4	Tô Thị Mỹ Phương	115/ST-CCHN	Nhà thuốc,Quầy thuốc, Đại lý bán thuốc của doanh nghiệp, Tủ thuốc Trạm y tế, Cơ sở bán lẻ thuốc Đông y, thuốc từ Dược liệu.	T20700-1100;T21300-1700;T30700-1100;T31300-1700;T40700-1100;T41300-1700;T50700-1100;T51300-1700;T60700-1100;T61300-1700	DSĐH- Nhân viên phòng KHNv-QLCL.		
5	Huỳnh Ngọc Hân	0002989/ST-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	T20700-1100;T21300-1700;T30700-1100;T31300-1700;T40700-1100;T41300-1700;T50700-1100;T51300-1700;T60700-1100;T61300-1700	CNYTCC Y sĩ - Nhân viên phòng KHNv-QLCL.		
6	Lê Thanh Trung	03903/ST-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên đa khoa.	T20600-1130;T21230-1730;T30600-1130;T31230-1730;T40600-1130;T41230-1730;T50600-1130;T51230-1730;T60600-1130;T61230-1730;T70700-1100;T71300-1700;CN0700-1100;CN1300-1700 Tham gia thường trực theo lịch phân công.	Bác sĩ KBCB đa khoa - Trưởng Khoa Khám bệnh-Cấp cứu- Hồi sức tích cực- Chống độc. 129/A097-CC.2020 (Điện tim) Siêu âm (Không số) 01544/2016/C06(HIV)		
7	Trương Thành Hương	04726/ST-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên đa khoa.	T20600-1130;T21230-1730;T30600-1130;T31230-1730;T40600-1130;T41230-1730;T50600-1130;T51230-1730;T60600-1130;T61230-1730;T70700-1100;T71300-1700;CN0700-1100;CN1300-	Bác sĩ KBCB đa khoa - Nhân viên Khám bệnh-Cấp cứu- Hồi sức tích cực- Chống độc. 18/2018-A097/CC (Điện		

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác	Ghi chú
				1700 Tham gia thường trực theo lịch phân công.	tim,Xquang).		
8	Cao Thành Minh	000842/ST-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Da liễu.	T20600-1130;T21230-1730;T30600-1130;T31230-1730;T40600-1130;T41230-1730;T50600-1130;T51230-1730;T60600-1130;T61230-1730;T70700-1100;T71300-1700;CN0700-1100;CN1300-1700 Tham gia thường trực theo lịch phân công.	Bác sĩ CKI KBCB Da liễu - Nhân viên khoa Khám bệnh-Cấp cứu-Hồi sức tích cực-Chống độc 30/2018-A097/CC (Điện tim) Siêu âm (không số)		
9	Lý Thị Chi Na	04741/ST-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa.	T20700-1100;T21300-1700;T30700-1100;T31300-1700;T40700-1100;T41300-1700;T50700-1100;T51300-1700;T60700-1100;T61300-1700;T70700-1100;T71300-1700;CN0700-1100;CN1300-1700 Tham gia thường trực theo lịch phân công.	Bác sĩ KBCB đa khoa - Nhân viên khoa Khám bệnh-Cấp cứu- Hồi sức tích cực- Chống độc. 105/A097-CC.2020 (Điện tim)		
10	Kim Thị Dương	0002548/ST-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng hàm mắt.	T20700-1100;T21300-1700;T30700-1100;T31300-1700;T40700-1100;T41300-1700;T50700-1100;T51300-1700;T60700-1100;T61300-1700	Bác sĩ CK1, KBCB chuyên khoa Răng hàm mắt - Nhân viên khoa Khám bệnh-Cấp cứu- Hồi sức tích cực- Chống		

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác	Ghi chú
					độc.		
11	Lâm Trần Tố Thuyền	001806/ST-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Y học cổ truyền.	T20600-1130;T21230-1730;T30600-1130;T31230-1730;T40600-1130;T41230-1730;T50600-1130;T51230-1730;T60600-1130;T61230-1730;T70700-1100;T71300-1700;CN0700-1100;CN1300-1700 Tham gia thường trực theo lịch phân công.	Bác sĩ KBCB YHCT -Nhân viên khoa Khám bệnh- Cấp cứu- Hồi sức tích cực- Chống độc. 126/A097-CC.2020 (Điện tim)		
12	Ông Thị Ngọc Hân	006047/ST-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa.	T20600-1130;T21230-1730;T30600-1130;T31230-1730;T40600-1130;T41230-1730;T50600-1130;T51230-1730;T60600-1130;T61230-1730;T70700-1100;T71300-1700;CN0700-1100;CN1300-1700 Tham gia thường trực theo lịch phân công.	Bác sĩ KBCB đa khoa - Nhân viên khoa Khám bệnh- Cấp cứu- Hồi sức tích cực- Chống độc.		
13	Trương Thanh Tâm	006221/ST-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên đa khoa.	T20700-1100;T21300-1700;T30700-1100;T31300-1700;T40700-1100;T41300-1700;T50700-1100;T51300-1700;T60700-1100;T61300-1700;T70700-1100;T71300-1700;CN0700-1100;CN1300-1700 Tham gia thường trực theo lịch phân công.	Bác sĩ KBCB đa khoa - Nhân viên Khoa Khám bệnh- Cấp cứu- Hồi sức tích cực- Chống độc.		

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác	Ghi chú
14	Phạm Thị Mến	001810/ST-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	T20600-1130;T21230-1730;T30600-1130;T31230-1730;T40600-1130;T41230-1730;T50600-1130;T51230-1730;T60600-1130;T61230-1730 Tham gia thường trực theo lịch phân công.	Cử nhân điều dưỡng - Điều dưỡng trưởng Nhân viên khoa Khám bệnh-Cấp cứu- Hồi sức tích cực- Chống độc.		
15	Trần Thị Kiều Oanh	001793/ST-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	T20600-1130;T21230-1730;T30600-1130;T31230-1730;T40600-1130;T41230-1730;T50600-1130;T51230-1730;T60600-1130;T61230-1730 Tham gia thường trực theo lịch phân công.	Y sĩ - Nhân viên khoa Khám bệnh- Cấp cứu- Hồi sức tích cực- Chống độc.		
16	Lâm Thị Bích Thi	03770/ST-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế - Bộ Nội vụ.	T20600-1130;T21230-1730;T30600-1130;T31230-1730;T40600-1130;T41230-1730;T50600-1130;T51230-1730;T60600-1130;T61230-1730 Tham gia thường trực theo lịch phân công.	Y sĩ KBCB đa khoa - Nhân viên khoa Khám bệnh- Cấp cứu- Hồi sức tích cực- Chống độc.		
17	Thạch Minh Lợi	03843/ST-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế - Bộ Nội vụ.	T20600-1130;T21230-1730;T30600-1130;T31230-1730;T40600-1130;T41230-1730;T50600-1130;T51230-1730;T60600-1130;T61230-1730 Tham gia thường trực theo lịch phân công.	CNYTCC-Y sĩ KBCB đa khoa- Nhân viên khoa Khám bệnh-Cấp cứu- Hồi sức tích cực- Chống độc. 28/2020/B60 (KTV khúc xạ)		

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác	Ghi chú
18	Lê Thị Hoài Nghi	003669/ST-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn chức danh Điều dưỡng theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 của Bộ Y tế- Bộ nội vụ.	T20600-1130;T21230-1730;T30600-1130;T31230-1730;T40600-1130;T41230-1730;T50600-1130;T51230-1730;T60600-1130;T61230-1730 Tham gia thường trực theo lịch phân công.	Cử nhân điều dưỡng - Nhân viên khoa Khám bệnh- Cấp cứu- Hồi sức tích cực- Chống độc.		
19	Thạch Thị Thông	001805/ST-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	T20700-1100;T21300-1700;T30700-1100;T31300-1700;T40700-1100;T41300-1700;T50700-1100;T51300-1700;T60700-1100;T61300-1700 Tham gia thường trực theo lịch phân công.	Cử nhân điều dưỡng - Nhân viên khoa Khám bệnh- Cấp cứu- Hồi sức tích cực- Chống độc.		
20	Trần Thị Phe	001800/ST-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	T20700-1100;T21300-1700;T30700-1100;T31300-1700;T40700-1100;T41300-1700;T50700-1100;T51300-1700;T60700-1100;T61300-1700 Tham gia thường trực theo lịch phân công.	Cử nhân điều dưỡng - Nhân viên khoa Khám bệnh- Cấp cứu- Hồi sức tích cực- Chống độc.		
21	Trần Thị Hồng Nhanh	0002593/ST-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	T20700-1100;T21300-1700;T30700-1100;T31300-1700;T40700-1100;T41300-1700;T50700-1100;T51300-1700;T60700-1100;T61300-1700 Tham gia thường trực theo lịch phân công.	Điều dưỡng - Nhân viên khoa Khám bệnh-Cấp cứu- Hồi sức tích cực- Chống độc.		

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác	Ghi chú
22	Trương Ngọc Ngân	001799/ST-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	T20700-1100;T21300-1700;T30700-1100;T31300-1700;T40700-1100;T41300-1700;T50700-1100;T51300-1700;T60700-1100;T61300-1700 Tham gia thường trực theo lịch phân công.	Cao đẳng điều dưỡng - Nhân viên khoa Khám bệnh-Cấp cứu-Hồi sức tích cực-Chống độc.		
23	Nguyễn Thị Út Hồng	002225/ST-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	T20700-1100;T21300-1700;T30700-1100;T31300-1700;T40700-1100;T41300-1700;T50700-1100;T51300-1700;T60700-1100;T61300-1700 Tham gia thường trực theo lịch phân công.	Điều dưỡng - Nhân viên khoa Khám bệnh-Cấp cứu- Hồi sức tích cực- Chống độc.		
24	Ung Thị Thu Thúy	001177/HAUG-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	T20700-1100;T21300-1700;T30700-1100;T31300-1700;T40700-1100;T41300-1700;T50700-1100;T51300-1700;T60700-1100;T61300-1700 Tham gia thường trực theo lịch phân công.	Điều dưỡng - Nhân viên khoa Khám bệnh-Cấp cứu- Hồi sức tích cực- Chống độc.		
25	Lê Chí Phương	000462/ST-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	T20700-1100;T21300-1700;T30700-1100;T31300-1700;T40700-1100;T41300-1700;T50700-1100;T51300-1700;T60700-1100;T61300-1700 Tham gia thường trực theo lịch phân công.	Điều dưỡng - Nhân viên khoa Khám bệnh-Cấp cứu- Hồi sức tích cực- Chống độc.		

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác	Ghi chú
26	Lâm Sĩ Mít	002806/ST-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế - Bộ Nội vụ.	T20700-1100;T21300-1700;T30700-1100;T31300-1700;T40700-1100;T41300-1700;T50700-1100;T51300-1700;T60700-1100;T61300-1700 Tham gia thường trực theo lịch phân công.	Y sĩ - Nhân viên khoa Khám bệnh- Cấp cứu- Hồi sức tích cực- Chống độc.		
27	Trần Thanh Vũ	0003140/ST-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.	T20700-1100;T21300-1700;T30700-1100;T31300-1700;T40700-1100;T41300-1700;T50700-1100;T51300-1700;T60700-1100;T61300-1700 Tham gia thường trực theo lịch phân công.	Điều dưỡng - Nhân viên khoa Khám bệnh-Cấp cứu- Hồi sức tích cực- Chống độc.		
28	Danh Sâm Bộ	05132/ST-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa.	T20600-1130;T21230-1730;T30600-1130;T31230-1730;T40600-1130;T41230-1730;T50600-1130;T51230-1730;T60600-1130;T61230-1730;T70700-1100;T71300-1700;CN0700-1100;CN1300-1700 Tham gia thường trực theo lịch phân công.	Bác sĩ KBCB đa khoa - Phó khoa Nội Nhiễm 104/A097-CC.2020 (Điện tim)		
29	Nguyễn Thị Thu Hà	001031/ST-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	T20700-1100;T21300-1700;T30700-1100;T31300-1700;T40700-1100;T41300-1700;T50700-1100;T51300-1700;T60700-1100;T61300-1700 Tham gia thường trực theo lịch phân công.	Cử nhân Điều Dưỡng - Nhân viên khoa Nội - Nhiễm		

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác	Ghi chú
30	Trịnh Văn Minh	002040/ST-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	T20700-1100;T21300-1700;T30700-1100;T31300-1700;T40700-1100;T41300-1700;T50700-1100;T51300-1700;T60700-1100;T61300-1700 Tham gia thường trực theo lịch phân công.	Điều dưỡng - Nhân viên khoa Nội - Nhiễm		
31	Lê Tân Thời	04257/ST-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế - Bộ Nội vụ.	T20700-1100;T21300-1700;T30700-1100;T31300-1700;T40700-1100;T41300-1700;T50700-1100;T51300-1700;T60700-1100;T61300-1700 Tham gia thường trực theo lịch phân công.	CNYTCC-Y sĩ - Nhân viên khoa Ngoại - sản - CSSKSS		
32	Dương Phát Tiến	04485/ST-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Y học cổ truyền.	T20700-1100;T21300-1700;T30700-1100;T31300-1700;T40700-1100;T41300-1700;T50700-1100;T51300-1700;T60700-1100;T61300-1700 Tham gia thường trực theo lịch phân công.	Y sĩ - Nhân viên khoa Ngoại - sản - CSSKSS.		
33	Dương Thị Ngọc Thùy	1044/ST-CCHND	Nhà thuốc,quầy thuốc ; tủ thuốc Trạm y tế xã.	T20700-1100;T21300-1700;T30700-1100;T31300-1700;T40700-1100;T41300-1700;T50700-1100;T51300-1700;T60700-1100;T61300-1700	THs.Dược sĩ Đh- Nhân viên khoa kiểm soát bệnh tật		

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Có đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác	Ghi chú
34	Lâm Minh Trí	0003298/ST-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, bác sỹ y học dự phòng, y sỹ.	T20700-1100;T21300-1700;T30700-1100;T31300-1700;T40700-1100;T41300-1700;T50700-1100;T51300-1700;T60700-1100;T61300-1700 Tham gia thường trực theo lịch phân công.	Y sỹ - Nhân viên khoa kiểm soát bệnh tật. Chụp Xquang		
35	Nguyễn Đức Tâm	04874/ST-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế - Bộ Nội vụ	T20700-1100;T21300-1700;T30700-1100;T31300-1700;T40700-1100;T41300-1700;T50700-1100;T51300-1700;T60700-1100;T61300-1700 Tham gia công tác khi có sự điều động của lãnh đạo	Y sỹ - Nhân viên tyt xã An Ninh		
XIV	PHÒNG KHÁM ĐA KHOA BÁC SĨ HÈN						
1	NGUYỄN THỊ BÍCH NGÂN	04001/ST-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Thông tư Liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7 tháng 10 năm 2015 của Bộ Y tế - Bộ nội vụ	Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ; Chiều từ 13 giờ đến 17 giờ. Tham gia thường trực chuyên môn	Điều dưỡng viên tại khoa nội	Không	